

QUY ĐỊNH

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 257-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy các cơ quan đảng tỉnh, thành phố;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 15-QC/TU, ngày 12/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*sửa đổi, bổ sung*),

Ban Thường vụ Thành ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố như sau:

**Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố là cấp ủy trực thuộc Thành ủy và là đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan tham mưu, giúp việc, các đơn vị sự nghiệp của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, các hội quần chúng cấp thành phố do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng các cơ quan, đơn vị, tổ chức vững mạnh; đề xuất kiến nghị với Thành ủy về những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của cấp trên đối với Đảng bộ.

**Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

a) Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng; quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; trình Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy; ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nghị quyết của cấp uỷ cấp mình và cấp trên, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

d) Tham mưu, đề xuất với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức những vấn đề cần thiết thuộc chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả phương hướng công tác, nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức

a) Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm vững và thực hiện hiệu quả.

b) Lãnh đạo công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức cách mạng, tinh thần đoàn kết; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn, trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, tổ chức.

c) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tính kỷ luật; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp, ủy quyền của cấp trên. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định về tổ chức, cán bộ của Đảng ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo thẩm quyền và quy định, hướng dẫn của cấp trên.

c) Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội và công tác cán bộ theo quy định.

d) Tham gia ý kiến về đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử... đối với đảng viên trong Đảng bộ là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (khi có yêu cầu).

đ) Tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện chủ trương, giải pháp về công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

4. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên

a) Lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

b) Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định của Đảng về chuẩn mực đạo đức cách mạng, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo quản lý và người đứng đầu các cấp. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Xây dựng cấp ủy tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, năng lực và uy tín, là trung tâm đoàn kết của đảng bộ, chi bộ; hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

d) Thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc thực hiện đúng các quy định của Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

5. Lãnh đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

a) Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên. Quyết định hoặc đề

ngợi khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

b) Chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Lãnh đạo công tác dân vận và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội

a) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận theo đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội.

b) Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo đúng pháp luật và điều lệ của từng tổ chức; chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức; đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, hội viên; tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng.

7. Lãnh đạo một số nhiệm vụ khác

a) Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

b) Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Đảng ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Đảng ủy trình.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy

1. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy. Quyết định triệu tập hội nghị Đảng ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình Đảng ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đảng ủy theo quy định tại Điều 2 Quy định này.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ Các cơ quan đảng thành phố, nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp mình và cấp trên. Tổ chức thực hiện những quan điểm, chủ trương mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; chủ động đề xuất với Đảng ủy và Thành ủy những vấn đề lớn, quan trọng của Đảng bộ; tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức những vấn đề cần thiết, liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình và của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ

a) Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức. Chỉ đạo công tác học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

c) Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế; ban hành quy định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

d) Cho ý kiến vào nội dung văn kiện, phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc.

đ) Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp, chủ trương, quyết định về tổ chức bộ máy, cán bộ của Đảng ủy và cấp ủy trực thuộc; xem xét phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử, chỉ định, chuẩn y đối với nhân sự cấp ủy của các tổ chức đảng trực thuộc theo thẩm quyền; quyết định đối với cán bộ chuyên trách cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; chỉ đạo, phối hợp, thực hiện các nội dung công tác cán bộ và quản lý cán bộ khác theo phân công, phân cấp, ủy quyền của cấp ủy cấp trên.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên, vấn đề đảng tịch và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

h) Lãnh đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền được phân cấp.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

k) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng Huy hiệu đảng, các danh hiệu thi đua, vinh dự nhà nước theo quy định; quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

l) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận và việc xây dựng, thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng tổ chức, đoàn thể cơ quan vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy quyền làm chủ, nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của các tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng; công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng.

6. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Đảng ủy giao.

7. Ủy quyền cho Thường trực Đảng ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Chương III TỔ CHỨC, BỘ MÁY

Điều 4. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra

Cơ cấu, số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và định hướng của Thành ủy.

Điều 5. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy và điều kiện hoạt động của Đảng ủy

1. Đảng ủy được lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc gồm: Ban Tổ chức; Cơ quan Ủy ban Kiểm tra; Ban Tuyên giáo và Dân vận; Văn phòng Đảng ủy; ban hành quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy theo hướng dẫn của Ban Tổ chức

Trung ương. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ là các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng uỷ kiêm nhiệm; mỗi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc bố trí tối đa 02 Phó Trưởng ban chuyên trách và một số công chức chuyên trách công tác đảng.

2. Biên chế của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ Các cơ quan đảng thành phố do Ban Thường vụ Thành uỷ quyết định trong tổng số biên chế được giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và vị trí việc làm; đồng thời, thực hiện nghiêm nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3. Thành lập Chi bộ Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ trực thuộc Đảng uỷ Các cơ quan đảng thành phố; đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng uỷ làm Bí thư Chi bộ; số lượng, cơ cấu của Chi uỷ thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

4. Đảng uỷ có trụ sở đặt tại cơ quan Thành uỷ; có con dấu, tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Với Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ

1. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Thành uỷ, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo

Điều 7. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành uỷ; cấp uỷ trực thuộc Thành uỷ

1. Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành uỷ theo quy định.

2. Phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Thành uỷ về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định; là quan hệ phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ.

Điều 8. Với các cấp uỷ, tổ chức đảng cơ sở trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ

1. Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để

các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Đảng uỷ Các cơ quan đảng thành phố căn cứ Quy định này và Quy chế làm việc mẫu do Ban Bí thư ban hành, xây dựng Quy chế làm việc của Đảng uỷ phù hợp với tình hình thực tiễn trình Ban Thường vụ Thành uỷ ban hành.

2. Giao Ban Tổ chức Thành uỷ chủ trì, phối hợp với các cấp uỷ và cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh mới thì Ban Thường vụ Đảng uỷ Các cơ quan đảng thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ trình cấp có thẩm quyền và xem xét, quyết định sửa đổi.

Quy định có hiệu lực từ ngày 01/3/2025.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Thành uỷ,
- Các cấp uỷ trực thuộc Thành uỷ,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH thành phố,
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành uỷ,
- Lưu Văn phòng Thành uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Lê Tiến Châu